



NGÂN HÀNG NAM Á

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hội Sở

201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 3, TP.HCM
[T] 08. 3929 6699 - [F] 08. 3929 6688 - [Hotline] 1900 6679
[W] www.namabank.com.vn - [Swift Code] NAMAVNVX

Số: 150/2016/TBQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2016

THÔNG BÁO

*V/v thông báo cho cổ đông về số lượng thành viên dự kiến được bầu vào
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
về việc đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016-2021)*

Kính gửi: Quý cổ đông Ngân hàng TMCP Nam Á



- Căn cứ các Quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Á đã được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung ngày 17/4/2015 và được Ngân hàng Nhà nước xác nhận đăng ký tại Công văn số 5435/NHNN-TTGSNH ngày 20/7/2015;
- Căn cứ vào nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á tại phiên họp ngày 29/02/2016,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á thông báo đến Quý cổ đông về số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016-2021) và lấy ý kiến về việc đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016-2021) như sau:

1. Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) là: **06 người** (trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập của Hội đồng quản trị).

2. Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) là: **03 người** (tất cả đều là thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát).

3. Các tiêu chuẩn, điều kiện để trở thành thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) và các mẫu biểu đính kèm như sau:

3.1 Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc các đối tượng sau:
 - (i) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - (ii) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
 - (iii) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - (iv) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
 - (v) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - (vi) Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;
 - (vii) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - (viii) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
 - (ix) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
 - (x) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
 - (xi) Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị không được là Tổng giám đốc của Ngân hàng Nam Á;
 - (xii) Thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á;
 - (xiii) Người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Ngân hàng Nam Á;
 - (xiv) Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành của Ngân hàng Nam Á và của tổ chức tín dụng khác.

- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Hiểu biết về hoạt động ngân hàng:

- (i) Là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của Ngân hàng Nam Á, trừ trường hợp là thành viên độc lập của Hội đồng quản trị; hoặc
- (ii) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật; hoặc
- (iii) Có ít nhất 03 năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán; hoặc
- (iv) Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán.

3.2 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a) Có các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản 3.1 mục này;
- b) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc có ít nhất 03 năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán;
- c) Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á hoặc đã làm việc cho Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á trong 03 năm liền kề trước đó;
- d) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Ngân hàng Nam Á ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- e) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng Nam Á, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty con của Ngân hàng Nam Á;
- f) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Nam Á;
- g) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Nam Á tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

3.3 Thành viên Ban kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc các đối tượng sau:
 - (i) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - (ii) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
 - (iii) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - (iv) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;

(v) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;

(vi) Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Nam Á;

(vii) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

(viii) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

(ix) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

(x) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;

(xi) Không phải là vợ hoặc chồng, bố mẹ, con, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;

(xii) Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng Nam Á hoặc công ty trực thuộc của Ngân hàng Nam Á;

(xiii) Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại Ngân hàng Nam Á.

(xiv) Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người điều hành tại tổ chức tín dụng khác.

b) Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại điều 27 và điều 28 Nghị định số 59/2009/NĐ-CP và Điều 39 Luật các TCTD 2010;

c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;

d) Không phải là người có liên quan của người quản lý tổ chức tín dụng;

e) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Lưu ý:

➤ Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên, nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên, nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên, nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên, nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên, nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

➤ Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Ngân hàng Nam Á quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng Nam Á. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử bao gồm:

- (i) Đơn ứng cử của ứng cử viên, Biên bản họp nhóm cổ đông trong trường đề cử ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (theo mẫu đính kèm): 04 bản.
- (ii) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu đính kèm): 04 bản.
- (iii) Phiếu Lý lịch tư pháp của ứng cử viên (theo mẫu đính kèm): 04 bản

Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải có đầy đủ thông tin về án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa).

Trường hợp nhân sự được bầu, bổ nhiệm không có quốc tịch Việt Nam, Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên, Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp.

Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) phải được cấp trong thời hạn sáu (06) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự.

- (iv) Bản sao có công chứng CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của các ứng cử viên: 04 bản.
- (v) Bản kê khai người có liên quan đối với ứng cử viên (theo mẫu đính kèm): 04 bản.



(vi) Báo cáo công khai các lợi ích liên quan của ứng cử viên (theo mẫu đính kèm): 04 bản.

(vii) Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng quy định (nếu có): 04 bản.

5. Thời hạn lấy ý kiến: từ ngày 12/03/2016 đến hết ngày 25/03/2016.

6. Địa điểm nhận ý kiến và hồ sơ:

Quý cổ đông vui lòng gửi hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Nam Á nhiệm kỳ VII (2016 – 2021) về: Văn phòng Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á, số 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh trước **17h00 ngày 25/03/2016** (tính theo dấu bưu điện), hồ sơ ứng cử, đề cử gửi về Ngân hàng TMCP Nam Á sau thời hạn này sẽ không có giá trị.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP. HĐQT.

